

Số: /KH-UBND

An Lão, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại xã An Lão năm 2026

Thực hiện các Văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Thành ủy Hải Phòng, Ban Chỉ đạo của Thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải phòng: Chương trình số 01-CTr/BCĐ ngày 09/01/2026; Quyết định số 27/QĐ-BCĐ ngày 15/3/2026; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 12/02/2026; Thông báo số 02-TB/BCĐ ngày 19/03/2026 về việc điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã An Lão ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW); Nghị quyết số 71-NQ/CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW (Nghị quyết số 71/NQ-CP); Kế hoạch hành động số 12-KH/TU ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW (Kế hoạch 12-KH/TU); Chương trình số 01-CTr/BCĐ ngày 09/01/2026; Quyết định số 27/QĐ-BCĐ ngày 15/3/2026; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 12/02/2026; Thông báo số 02-TB/BCĐ ngày 19/03/2026;

- Tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 12/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;

- Xác định rõ trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, các cơ quan, đơn vị của xã; tổ chức triển khai, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71-NQ/CP; Kế hoạch số 12-KH/TU; Chương trình số 01-CTr/BCĐ ngày 09/01/2026; Quyết định số 27/QĐ-BCĐ ngày 15/3/2026; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 12/02/2026 nhằm tiếp tục phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đảm bảo gắn kết với các nhiệm

vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Yêu cầu

- Tổ chức triển khai đồng bộ và thống nhất các nhiệm vụ được thành phố và Đảng uỷ giao. Yêu cầu phòng, cơ quan, đơn vị của xã triển khai thực hiện với lộ trình, thời gian và phân công trách nhiệm cụ thể; thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá kết quả để kịp thời điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã. Tăng cường sự phối hợp liên ngành, giữa các ngành với các địa phương, với các cơ quan, đơn vị, triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp.

- Tập trung thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu đề ra của Kế hoạch thông qua việc hoàn thiện đồng bộ các cơ chế, chính sách để thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Ưu tiên đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới toàn diện trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị xã, đồng thời tích cực hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số để phát triển kinh tế số. Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã về phát triển KHCN, ĐMST VÀ CDS

- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai các nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71-NQ/CP và Kế hoạch 12-KH/TU, Kế hoạch 49/KH-UBND trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý; phát huy trách nhiệm của người đứng đầu trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý.

- Trung tâm Sự nghiệp công, Công thông tin điện tử xã làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vai trò, vị trí quan trọng của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội xã An Lão trong tình hình mới.

- Người đứng đầu các phòng, cơ quan, đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ phát triển KHCN, ĐMST và CDS của phòng, cơ quan, tổ chức; giao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện nhiệm vụ về phát triển KHCN, ĐMST và CDS hàng năm. Rà soát tiêu chuẩn chức

đang công chức, lãnh đạo quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước, phân đầu bố trí tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học, kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về KHCCN, ĐMST, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân.

- Phát động phong trào thi đua để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân và Nhân dân trên địa bàn xã thực hiện thắng lợi Kế hoạch. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức đa dạng cho các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong chuyển đổi số; trân trọng từng phát minh, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc; Phát động phong trào phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc trong mọi cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp.

2. Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Chủ động rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền của xã hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung để ban hành chính sách ưu đãi trong nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; đồng thời, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức đầu tư vào nghiên cứu và phát triển, khởi nghiệp sáng tạo, ứng dụng công nghệ số, khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ số, tháo gỡ các điểm nghẽn, các rào cản về thể chế, cơ chế, chính sách và nguồn nhân lực, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho sự phát triển mang tính đột phá của KHCCN, ĐMST, CDS.

- Xây dựng, cập nhật và tổ chức thực hiện kế hoạch, chương trình KHCCN, ĐMST, CDS năm 2026 phù hợp với quy hoạch, điều kiện thực tế của xã.

- Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong công tác quản lý nhà nước về KHCCN, ĐMST và CDS. Đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp. Rà soát, cắt giảm các thủ tục không cần thiết. Ứng dụng công nghệ số để tự động hóa quy trình, giảm thời gian xử lý hồ sơ, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến chất lượng cao, phi địa giới hành chính.

- Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị để đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về KHCCN, ĐMST và CDS.

- Tăng tỷ lệ chi ngân sách cho hoạt động KHCCN, ĐMST và CDS đáp ứng nhu cầu phát triển của xã; lồng ghép với các chương trình phát triển kinh tế - xã

hội.

- Xây dựng và hình thành các quỹ: quỹ phát triển khoa học - công nghệ, quỹ hỗ trợ đổi mới sáng tạo, quỹ đầu tư khởi nghiệp (nếu đủ điều kiện). Ưu tiên bố trí ngân sách cho các nhiệm vụ KH-CN, dự án chuyển đổi số, đồng thời kêu gọi xã hội hóa (hợp tác công - tư, công - công, quỹ đầu tư mạo hiểm...).

- Tạo cơ chế, điều kiện chuyển giao công nghệ: tạo cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, phát triển doanh nghiệp công nghệ số. Xây dựng các khu vực, các không gian sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, để thử nghiệm các mô hình kinh doanh, sản phẩm, công nghệ mới.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nghiên cứu và ứng dụng công nghệ cao thông qua các chính sách ưu đãi thuế, tài chính, hỗ trợ về đất đai và cơ sở hạ tầng cho các doanh nghiệp khởi nghiệp, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ưu tiên đầu tư, mua sắm công các sản phẩm là kết quả của nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, sản phẩm, dịch vụ số.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch về phát triển công nghệ và công nghiệp chiến lược; các chính sách thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ chiến lược. Xây dựng các chương trình về Chuyển đổi số từng giai đoạn 5 năm, đảm bảo mục tiêu đến năm 2045 (Chiến lược tổng thể 10 năm đầu tư phát triển hạ tầng số đồng bộ, hiện đại, bảo đảm an toàn, an ninh, có tính dự phòng; lồng ghép chiến lược tổng thể phát triển hạ tầng số).

- Khai thác, dùng chung các nền tảng số, bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số. Đầu tư phát triển hạ tầng số hiện đại, xây dựng nền tảng số sử dụng chung cho nhiều cơ quan, tổ chức.

- Triển khai hiệu quả chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế số, xã hội số; giao người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn địa bàn xã

- Phát triển hạ tầng tiện ích số và công nghệ số như dịch vụ cho chuyển đổi số, trọng tâm là các nền tảng số dùng chung cho nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội, phục vụ các hoạt động thiết yếu của xã hội trên môi trường số.

- Khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành,

các địa phương để phát triển kinh tế - xã hội; kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị; triển khai các sáng kiến mở dữ liệu để người dân, doanh nghiệp khai thác, tạo giá trị mới, đổi mới sáng tạo; Triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn đối với một số ngành, lĩnh vực quan trọng.

- Triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào lĩnh vực hành chính công, nghiên cứu khoa học, chuyên đổi số; Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) dựa trên dữ liệu lớn trong các giải pháp phát triển các ứng dụng công nghệ số, gắn với công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm theo hướng đi tắt, đón đầu; thúc đẩy việc sử dụng AI nhằm nâng cao năng suất lao động trong mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội, hướng tới hình thành xã hội số thông minh, hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân; Nghiên cứu, đánh giá và ưu tiên sử dụng giải pháp, sản phẩm an toàn thông tin “Make in Việt Nam”.

- Triển khai các ứng dụng sản phẩm, dịch vụ dữ liệu, bảo đảm an ninh dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân; Triển khai ứng dụng các giải pháp tăng cường an ninh dữ liệu. Khuyến khích phát triển các sản phẩm bảo mật, an ninh dữ liệu.

- Đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật ở từng cấp thường xuyên kiểm tra, giám sát đảm bảo an ninh, an toàn tuyệt đối các hệ thống thông tin; Tăng cường năng lực giám sát, cảnh báo sớm, ứng cứu sự cố an ninh mạng; Xây dựng kế hoạch, đảm bảo nguồn lực ứng cứu sự cố;

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số

- Xây dựng các kế hoạch về bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức; lồng ghép hoạt động khoa học công nghệ, chuyên đổi số cho học sinh các trường phổ thông.

- Thực hiện chính sách đặc thù thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ nhân lực có trình độ về KHCN, ĐMST và CDS làm việc tại các cơ quan hành chính xã.

- Xây dựng đội ngũ nhân lực chuyên đổi số, lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh mạng làm việc tại các cơ quan, đơn vị, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về KHCN, ĐMST, kỹ năng số, công nghệ số; Tích hợp, lồng ghép nội dung CDS, đổi mới sáng tạo trong chương trình đào tạo chính quy, bồi dưỡng; Phát động phong trào “học tập số”, Chương trình “Bình dân học vụ số” nhằm mang lại cơ hội tiếp cận tri thức và nâng cao năng lực học tập cho người dân, đảm bảo tính phổ cập và hiệu quả.

5. Đẩy mạnh chuyên đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao

hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

- Triển khai hiệu quả chương trình, kế hoạch phát triển Chính phủ số; giao người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả phát triển Chính phủ số.

- Đẩy mạnh ứng dụng KHCN để xây dựng các cơ sở khoa học nhằm trợ giúp việc ra quyết định trong hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị để đảm bảo liên thông, đồng bộ, bí mật nhà nước trong hoạt động chuyển đổi số của cả hệ thống chính trị.

- Tăng cường quản lý công, nâng cao hiệu lực quản trị, hiệu quả điều hành; thực hiện chỉ đạo, điều hành trực tuyến, dựa trên dữ liệu; nâng cao tương tác giữa chính quyền và người dân; giám sát trực tuyến và toàn diện, kịp thời cảnh báo, phát hiện sớm để phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; Phân tích bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo điều hành của thành phố ở những lĩnh vực thiết yếu, và dự báo chuyên sâu dựa trên công nghệ trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn...

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; Phát triển các nền tảng số đảm bảo an toàn, tiện ích cho người dân; phổ cập nhanh các dịch vụ số thiết yếu cho người dân. Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số.

- Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính; số hóa hồ sơ, tài liệu, thực hiện toàn bộ các hoạt động xử lý hồ sơ, công việc, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; đẩy mạnh xác thực điện tử, chữ ký số. Triển khai các nền tảng số thông minh trong các ngành, lĩnh vực: du lịch, nông nghiệp, sản xuất, logistics, thương mại điện tử, giáo dục, y tế, đô thị, môi trường, ... Phát triển thanh toán số, thúc đẩy kinh tế số, xã hội số, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa để phát triển công nghiệp văn hóa. Xây dựng và phát triển các sản phẩm văn hóa số chất lượng cao. Thúc đẩy xây dựng các cơ sở dữ liệu về văn hóa, các di sản văn hóa số. Xử lý kịp thời các hiện tượng văn hóa số không lành mạnh, ảnh hưởng tới giá trị chung của xã hội, giảm thiểu các tác động tiêu cực mà công nghệ số mang lại tới môi trường, xã hội và người dân, đặc biệt là trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng dễ bị tổn thương trên không gian mạng.

- Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trọng tâm của xã và liên kết chuỗi giá trị sản phẩm trên địa bàn.

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả các hệ thống và nền tảng số về giám sát và thu thập dữ liệu môi trường, quản lý tài nguyên, thiên nhiên, nguồn nước, chất

thải; hệ thống thông tin địa lý; hệ thống giao thông thông minh; các ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ phân tích, cảnh báo thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, hỗ trợ phân tích, cảnh báo về nguy cơ quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- Tăng cường giám sát trên không gian mạng để kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân. Phát hiện, đấu tranh ngăn chặn sớm hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động trên mạng và tội phạm mạng; Triển khai các biện pháp, nền tảng số để ngăn chặn, đấu tranh hiệu quả đối với tội phạm lĩnh vực chuyển đổi số, tội phạm lợi dụng không gian mạng. Chú trọng xây dựng, củng cố các lực lượng nòng cốt về an toàn, an ninh mạng.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số, công nghệ quốc phòng mới trong các hệ thống chỉ huy, điều hành, quản lý lực lượng vũ trang, góp phần thực hiện chính quy hóa, hiện đại hóa quốc phòng, an ninh; chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa chiến tranh mạng và chiến tranh điện tử; xây dựng, phát huy sức mạnh thế trận chiến tranh nhân dân, thế trận lòng dân trên không gian mạng để bảo vệ Tổ quốc.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

- Tăng cường đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của xã.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo hình thức đối tác công tư.

- Tổ chức các sự kiện, hội thảo, triển lãm khoa học, công nghệ để kết nối các doanh nghiệp, nhà nghiên cứu và nhà đầu tư. Lựa chọn các doanh nghiệp Start-up có tiềm năng, tiêu biểu để hỗ trợ và nhân rộng.

7. Tăng cường hợp tác trong phát triển Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tăng cường liên kết, hợp tác chia sẻ kinh nghiệm; hợp tác đào tạo nhân lực, xây dựng hạ tầng, nền tảng số dùng chung...

- Tăng cường tổ chức học tập kinh nghiệm các đơn vị, địa phương có mô hình, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với thực tiễn và điều kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của xã.

- Tăng cường tham gia các sự kiện, hội chợ công nghệ; xây dựng thương hiệu địa phương về đổi mới sáng tạo, khoa học, công nghệ. Chủ động tham gia các diễn đàn, tổ chức quốc tế, học tập kinh nghiệm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Ủy ban nhân dân xã xác định các nhiệm vụ cụ thể về phát triển khoa học công

nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong năm 2026 và phân công cho các phòng, cơ quan chuyên môn, các đơn vị tại Phụ lục I và II kèm theo Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã, các phòng, cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; bảo đảm tiến độ các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này và các kế hoạch liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; đồng thời tăng cường phối hợp thực hiện, bảo đảm chất lượng, tiến độ và hiệu quả.

2. Các thôn trên địa bàn xã tổ chức hướng dẫn, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng số, khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt cho người dân; tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin trên địa bàn theo quy định; đồng thời tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng bảo đảm an toàn trên không gian mạng cho người dân.

3. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã và cấp trên theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ động, kịp thời báo cáo về Ủy ban dân nhân xã (*qua Phòng Văn hoá - Xã hội*).

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TTHU, TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- Các trường MN, TH, THCS trên địa bàn xã;
- Các cơ sở thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Huy

PHỤ LỤC 3: BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian thực hiện/hoàn thành
I	Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã về phát triển KHCN, ĐMST và CDS				
1	Tổ chức tuyên truyền về Nghị quyết số 57- NQ/TW, về KHCN, ĐMST và CDS với hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú (hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tài liệu, video, cuộc thi...) để nâng cao nhận thức, quyết tâm, phát triển KHCN, ĐMST, CDS trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp, tạo niềm tin, khí thế mới trong xã hội.	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã Trung tâm sự nghiệp công	Công thông tin điện tử xã; Phòng VHXXH, các đơn vị có liên quan	Chuyên mục, chuyên đề, bài viết	Thường xuyên
2	Tăng cường dạy lồng ghép các hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cho học sinh trung học	Các trường THCS	Phòng VHXXH	Kế hoạch; chương trình	10/2026
3	Phân đầu bố trí tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị.	Phòng VHXXH	Các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan	Có tỷ lệ cụ thể	Nhiệm vụ thường xuyên
II	Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển KHCN, ĐMST và CDS				
4	Thực hiện cơ chế chính sách đặc thù về KHCN, ĐMST và CDS theo Nghị quyết số 226/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo	12/2026
5	Áp dụng thí điểm một số mô hình phát triển khoa học công nghệ, ĐMST và CDS tại xã theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo	16/2026
6	Tổ chức thực hiện chiến lược phát triển hạ tầng số,	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, đoàn thể, cơ	Chương trình/	12/2026

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian thực hiện/hoàn thành
	ứng dụng, dịch vụ số tại địa phương		quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch/ Báo cáo	
7	Đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục liên quan đến cư trú, hộ tịch, giấy phép lái xe, đất đai, doanh nghiệp, triển khai tiếp cận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Trung tâm phục vụ hành chính công	Phòng VHXH, Phòng kinh tế, Văn phòng HĐND&UBND, Công an xã	Báo cáo	Nhiệm vụ thường xuyên
III	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho KHCN, ĐMST và CDS				
8	Khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia; các cơ sở dữ liệu dùng chung theo danh mục đã ban hành của bộ, ngành, địa phương để phát triển kinh tế - xã hội	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các phòng, cơ quan chuyên môn có liên quan	Tần suất khai thác CSDL/Báo cáo	6/2026
9	Hoàn thành kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu; triển khai các sáng kiến mở dữ liệu	Phòng VHXH	Các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan	Hoàn thành kết nối	12/2026
10	Triển khai cấp chứng thư số đến 100% cán bộ, công chức của xã	Phòng VHXH	Các phòng, ban, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo hoàn thành	11/2026
11	Nghiên cứu đề xuất đầu tư xây dựng Trung tâm thu thập thông tin camera giám sát và chia sẻ, kết nối với các phòng, ban, cơ quan chuyên môn phục vụ công tác quản lý nhà nước về trật tự an toàn xã hội.	Công an xã	Các phòng, ban, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo	12/2026
12	Triển khai hệ thống giám sát thông minh phục vụ nâng cao kỷ cương, kỷ luật công vụ tại trụ sở xã	Phòng VHXH	Các phòng, ban, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo	12/2026
13	Tổ chức ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong các ngành, lĩnh vực quan trọng	Các phòng, cơ quan chuyên môn	Phòng VHXH, các cơ quan có liên quan	Báo cáo	Nhiệm vụ thường xuyên
IV	Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển KHCN, ĐMST và CDS				
14	Phối hợp với các cơ sở đào tạo triển khai tập huấn,	Phòng VHXH	Các phòng, ban, đoàn thể, cơ	Kế hoạch tập	10/2026

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian thực hiện/hoàn thành
	nâng cao kiến thức, năng lực công nghệ thông tin, chuyên đổi số, ứng dụng AI cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức xã		quan, đơn vị có liên quan	huấn	
15	Đào tạo kỹ năng số cho người dân thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng.	Phòng VHXH	Các phòng, ban, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo	Nhiệm vụ thường xuyên
16	Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường giáo dục và hướng nghiệp STEM, thu hút học sinh giỏi theo học các ngành STEM; xây dựng và triển khai các chính sách phát hiện và bồi dưỡng tài năng STEM từ sớm	Các trường TH, THCS trên địa bàn	Phòng VHXH	Báo cáo	Nhiệm vụ thường xuyên
V	Đẩy mạnh CDS, ứng dụng KHCN, ĐMST trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh				
17	Triển khai nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã An Lão, Xây dựng hồ sơ cấp độ An toàn thông tin	Phòng VHXH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo Hạ tầng công nghệ thông tin	12/2026
18	Tăng cường giám sát trên không gian mạng để kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân	Công an xã	Các phòng, ban, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan	Văn bản báo cáo triển khai	Thường xuyên
19	Triển khai nền tảng Hỗ trợ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa. Triển khai tích hợp sổ sức khỏe điện tử trên VneID	Công an xã	Trạm y tế Các đơn vị liên quan	Văn bản báo cáo triển khai	3/2026
20	Triển khai tích hợp Tài khoản an sinh xã hội lên ứng dụng VneID	Phòng VHXH	Công an xã; Các phòng, ban, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan	Văn bản báo cáo triển khai	4/2026
21	Ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo	Các trường MN, TH, THCS	Các phòng, ban, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo chương trình của Sở	12/2026

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian thực hiện/hoàn thành
				GD&ĐT	
VI	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động KHCN, ĐMST và CDS trong doanh nghiệp				
22	Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ, thực hiện CDS, khởi nghiệp ĐMST giai đoạn 2026 - 2030	Phòng VHXH	Phòng Kinh tế	Các văn bản	11/2026
23	Thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp trên địa bàn xã	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan	Văn bản triển khai thực hiện	11/2026
24	Thúc đẩy mạnh mẽ, giải pháp kích thích kinh tế số trong nông nghiệp và phát triển nông thôn; đưa thương mại điện tử, chữ ký số vào hoạt động mua, bán nông sản, sản phẩm OCOP, sản phẩm thế mạnh của địa phương.	Phòng Kinh tế	Phòng VHXH và các đơn vị có liên quan	Báo cáo	12/2026
VII	Tăng cường hợp tác trong phát triển KHCN, ĐMST và CDS				
25	Xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức nghiên cứu, chuyển giao, hợp tác với các địa phương khác về lĩnh vực KHCN, ĐMST và CDS.	Phòng VHXH	Các phòng, ban, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch	Nhiệm vụ thường xuyên
26	Tham gia các diễn đàn công nghệ, kết nối doanh nghiệp địa phương với các doanh nghiệp công nghệ, kêu gọi các doanh nghiệp công nghệ đầu tư tại địa phương	Phòng Kinh tế	Phòng VHXH, các đơn vị có liên quan	Kế hoạch/ Báo cáo	Nhiệm vụ thường xuyên
27	Ký kết các chương trình phối hợp, hợp tác về KHCN, ĐMST và CDS.	Phòng VHXH	Các phòng, ban, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch/ Bản ký kết	Nhiệm vụ thường xuyên
28	Hợp tác đào tạo, tập huấn về trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT)...	Phòng VHXH	Các phòng, ban, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan	Biên bản hợp tác	Nhiệm vụ thường xuyên